Chắc chắn mỗi Kitô Hữu đã có hơn một lần trong đời thao thức về việc làm thế nào để đọc và hiểu Lời Chúa. Dĩ nhiên là có nhiều cách đọc Kinh Thánh. Có thể nói được rằng, trên bình diện cá nhân, mỗi người với cá tính, tâm sinh lý và bối cảnh cá biệt, có thể tìm cho mình một cách đọc Kinh Thánh phù hợp cho sự phát triển thiêng liêng cá nhân. Bởi kinh nghiệm cá nhân, mỗi người trong chúng ta đều biết rằng chúng ta không đọc Kinh Thánh trong cùng một phương cách trong suốt cuộc đời của mình, từ nhỏ đến trưởng thành và đến khi chết. Cuộc đời biến đổi và chúng ta cũng phải lớn lên. Phương cách chúng ta đọc Kinh Thánh và hiểu Kinh Thánh cũng tùy thuộc vào mức độ tương quan giữa chúng ta với Thiên Chúa. Lắng nghe lời của một người bạn thân sẽ khác với lắng nghe lời trao đổi với một người xa lạ hay chỉ quen biết sơ giao.

Một cách tổng quát, Kinh Thánh có thể được đọc dưới hình thức: "*đụng và nhả ra*" ("hit-and-miss") hay "*đụng và bỏ chạy*" ("hit-and-run"); nghĩa là chúng ta chỉ sờ, chỉ đụng đến cuốn Kinh Thánh, hay một bản văn nào đó rồi để đó. Kinh Thánh cũng có thể được đọc dưới hình thức "mì ăn liền" để giải đáp một sự thắc mắc nào đó, lý trí hay thiêng liêng… Kinh Thánh còn có thể được đọc một cách "liên tục" từ đầu đến cuối. Kinh Thánh cũng có thể được đọc một cách rất "khoa học" trong khi xử dụng những phương pháp khoa học để phân tích…

Tuy nhiên, vì Kinh Thánh là Lời Chúa, đã, đang và còn tiếp tục nói với con người hôm nay, Kinh Thánh phải được đọc với chủ đích thiêng liêng và hoán cải con người. Vì Lời Chúa không những được linh hứng (inspired) nhưng cũng đang linh hứng (inspiring). Nói cách khác, đọc Kinh Thánh, trước hết, là để mình đối diện với Lời Chúa; để đi từ sự khám phá bản văn đến một sự gặp gỡ riêng tư, một cảm nghiệm sâu xa với Thiên Chúa. Đồng thời, cách đọc Lời Chúa phải quan tâm đến việc giúp người đọc càng lúc càng gần hơn với sự thật, không phải một sự thật có tính cách lý thuyết trừu tượng, nhưng đưa

người đọc vào sự "*dấn thân cố hữu*" (existantial involvement) với sự thật mà Đức Kitô mời gọi những ai lắng nghe Lời Ngài (cf. Ga 4:21-26; 8:31-32; 15:1-15…).

Trong những trang kế tiếp chúng tôi cố gắng trình bày một cách thức đọc Kinh Thánh được biết dưới danh xưng "lectio divina". Nếu có những thành ngữ không thể chuyển dịch qua ngôn ngữ khác, có lẽ thành ngữ "lectio divina" thuộc một trong những thành ngữ đó. Theo chúng tôi biết, khi các ngôn ngữ hiện đại đề cập đến sự đọc Kinh Thánh bằng lối tiếp cận này đều giữ nguyên thành ngữ La Tinh này. Đọc Kinh Thánh có tính cách thần thiêng (divine reading), không những chỉ vì điều người ta đang đọc là Lời Chúa, nhưng còn vì Chúa đang ở với kẻ đang đọc Lời Ngài. Luôn luôn có hai người đang đọc: Chúa Thánh Thần và tôi, như Công Đồng Vaticăng II đã dạy trong Hiến Chế Tín Lý "Dei Verbum": "Kinh Thánh phải được đọc và giải thích trong cùng một thần trí mà Kinh Thánh được viết ra" (số 12). Chính Thánh Thần đã linh hứng tác giả để viết Kinh Thánh bây giờ cùng đọc với người đang đọc Kinh Thánh.

Để tránh một hiểu lầm thường có thể xảy ra, chúng ta cần có một sự phân biệt nhỏ giữa "*đọc sách thiêng liêng*" (spiritual reading) và "*lectio divina*" (divine reading). Trong khi đọc sách thiêng liêng bao gồm Kinh Thánh, các Giáo Phụ, các Tiến Sỹ cuả Giáo Hội, các sách thiêng liêng, gương các thánh…; "lectio divina" chỉ giới hạn hầu như hoàn toàn vào việc đọc Kinh Thánh.

Những gì được trình bày trong những trang kế tiếp là kết quả của công việc góp nhặt đây đó những bông hoa trong "vườn hoa" muôn sắc về Lời Chúa để cắm thành một bình hoa trao tặng cho nhừng ai yêu mến và sống Lời Chúa qua sự thực hành "Lectio divina". Rất có thể sự lựa chọn những đóa hoa cũng như "nghệ thuật cắm hoa" của chúng tôi còn rất thô sợ vụng về; nhưng cũng xin được ký thác vào đó tâm chân tình để gởi đến những bạn đọc cùng với lời nguyện chúc của thánh Phaolô: "Ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú…" (Col 3:16).

Xin chân thành cám ơn tất cả những ai, vì sự nhiệt tâm với Lời Chúa, đã đóng góp cách này hay cách khác để hoàn thành bài tìm hiểu về "Lectio divina" bằng tiếng Việt này.

I. Nguồn gốc và lịch sử

Thành ngữ "lectio divina" hình như phát xuất trước tiên bởi Origen (1) trong thư gởi cho đồ đệ của mình là Grêgôriô (thành Cesarea). Trong khi Grêgôriô muốn học triết học, Origen đã viết một bức thư để thuyết phục đồ đệ mình đừng học triết nhưng học làm sao để hiểu rõ Lời Chúa "*theia anagnôsis*" (theia = divine; anagnôsis = reading). Origen viết lá thư đó với sự xác tín rằng Lời Chúa cần thiết hơn triết học. Lại nữa, trong bối cảnh đó, "lectio divina" bao gồm cả chiều kích vừa tri thức vừa cầu nguyện. Tưởng cũng nên biết rằng việc đọc Kinh Thánh hằng ngày vốn là truyền thống của Giáo Hội tiên khởi. Ví dụ, Origen thường chuẩn bị các bài giảng dựa trên các bản văn Kinh Thánh được đọc trong một tuần liền. Vào thời đó, các tín hữu đã có những cuộc gặp gỡ hằng ngày để đọc và giải thích Kinh Thánh, nhưng không mấy thành công (2) giữa các tín hữu. Sau đó, những cuộc gặp gỡ như thế bị bỏ dần.

Thánh Ambrosiô (3) xem ra là người đầu tiên đã dịch thành ngữ Hy Lạp "*theia anagnôsis*" ra tiếng La Tinh: "*Lectio divina*" để chỉ một sự học hỏi Lời Chúa trong cầu nguyện, hoặc cầu nguyện trong sự học hỏi.

Tuy nhiên, Lectio divina, đặc biệt trong chiều kích cá nhân, là sự "phát minh" và đồng thời cũng là "nền tảng" của đời sống chiêm niệm, như các tổ phụ của sa mạc đã sống. Theo truyền thống, thánh Gioan

Cassianô (4), một trong những thầy dòng đầu tiên, đã dạy đọc Kinh Thánh theo chiều hướng thiêng liêng và cầu nguyện. Cách đọc Kinh Thánh này bao gồm ba giai đoạn, đó là: *lectio* (đọc), *meditatio* (suy gẫm), và *oratio* (cầu nguyện). Nhưng Cassianô đã tìm thấy cảm hứng ở thánh Giêrônimô (5) và thánh Augustinô (6); cả hai vị đã thường xuyên dùng Lectio divina để đọc Lời Chúa. *Collationes* ("Conferences") của Cassianô và *De Doctrina Christiana* của Augustinô là hai tài liệu quan trọng hướng dẫn đọc Kinh Thánh trong các tu viện. Cả hai bổ túc cho nhau.

Thánh Augustinô chấp nhận ý niệm của trường phái Alexandria cho rằng Kinh Thánh cũng là một cuốn bách khoa toàn thư chứa những tri thức lợi ích cho con người. Từ khái niệm đó, thánh nhân đã rút ra những điều hữu ích cho việc giáo dục Kitô Giáo. Trong hai bộ (II và III) về *De Doctrina Christiana* thánh nhân đã tóm tắt những nguyên tắc chú giải về phê bình bản văn, phê bình văn chương, và phê bình thần học. Những nguyên tắc này, sau này đã thống trị suốt thời Trung Cổ ở miền Tây La tinh (Latin West). Theo thánh Augustinô, những khoa học và những nghệ thuật tự do cần thiết khi mà những môn khoa học đó đóng góp vào sự hiểu biết Lời Chúa. Sinh viên cần hiểu từ ngữ, văn phạm và lịch sử để có thể hiểu nghiã đen của từ ngữ; cần biết biện chứng pháp để phân biệt giữa tín điều đúng và sai; cần biết số học để hiểu các con số biểu tượng; cần biết lịch sử tự nhiên để hiểu biểu tượng và chim chóc; cần biết tu từ học, điểm cao nhất của giáo dục thời đó, để dạy dỗ và giảng thuyết. Là một người thông thạo về khoa tu từ, Augustinô dành cuốn thứ tư cuả bộ *De Doctrina Christiana* như một hướng dẫn về giảng thuyết. Lectio (đọc) và Praedicatio (giảng dạy) là những khía cạnh khác nhau của cùng một tiến trình. Mỗi người sẽ học hỏi thêm khi chia sẻ những gì mình đã học hỏi. Trong những tác phẩm khác nhau của ngài về sách Sáng Thế, *De Genesis contra Manichaeos, De Genesis Opus Imperfectum, và De Genesis ad Litteram*, sự chú giải của thánh Augustinô chú trọng đến những vấn đề liên quan đến biện hộ, thần học, triết lý, và suy tư về việc Tạo Dựng. Tuy nhiên, trong cuốn Confessio (tự thuật), thánh Augustinô trình bày cho thấy rằng việc chú giải cũng cần một hành vi cầu nguyện. Như thế, lectio phải được kết thúc bằng oratio (cầu nguyện).

Trong khi thánh Augustinô nhấn mạnh đến sự uyên bác (scholarship), Cassianô chú trọng đến những ngôn ngữ bình dân cho những người bình thường, không học thức. Là một ẩn sĩ Cassianô nhấn mạnh rằng việc đọc Kinh Thánh tương đương với việc ăn chay và thức tỉnh, và là một thứ vũ khí trong cuộc chiến thiêng liêng của đời chiêm tu. Như một kẻ bắt đầu, người tu sĩ chỉ có thể gạt bỏ khỏi những kỷ niệm trần tục đã ghi vào trong tâm khảm bằng việc suy niệm Lời Chúa lâu dài. Và rồi, càng tiến bộ trong cuộc sống chiêm niệm, sự hiểu Kinh Thánh sẽ là phần thưởng dành cho mình.

Theo Cassianô, "khoa học của những kẻ sùng đạo" (science of religious people) nhấn mạnh đến hai phần: thực hành và lý thuyết. Phần thực hành là sự thanh luyện và sửa đổi cuộc sống. Chính hai yếu tố này chuẩn bị tâm trí họ để học hỏi Kinh Thánh tốt hơn là những chuẩn bị có tính cách học đường (academic). Phần lý thuyết là sự giải thích Kinh Thánh. Một cách đọc Kinh Thánh nổi tiếng có tên là "*quadriga*" (= bốn nghiã = fourfold) đã được Cassianô biện phân ra và sau này đã trở thành truyền thống trong thời Trung Cổ. Một câu Latinh quen thuộc trong thời Trung Cổ, được cho là của Augustinô (của Đan Mạch vào thế kỷ thứ 13), nhưng xem ra đã được luân lưu từ thế kỷ thư 6, đã trở thành một chỉ dẫn cho việc giảng giải Kinh Thánh trong thời Trung Cổ:

> *Littera gesta docet, quid credas allegoria*
> *Moralis quid agas, quo tendas anagogia*

Nghĩa **đen** (literal) chỉ điều đã xảy ra (nghĩa lịch sử); nghĩa **phúng dụ** (allegory, bao gồm luôn nghĩa dự hình [typology]) dạy những điều phải tin (nghĩa tín lý); nghĩa **luân lý** (bao gồm nghĩa tropology) dạy những điều phải sống; và nghĩa **huyền bí** (anagogy, bao gồm eschatology and mystic) chỉ nơi sẽ đến.

Thí dụ: Giêrusalem (cf. Gal 4:22 - 26) trong nghĩa đen: dùng để chỉ thành của người Do Thái; trong nghĩa phúng dụ: chỉ Giáo Hội của Đức Kitô; trong nghĩa luân lý (ở đây tropology): chỉ tâm hồn con người; và trong nghĩa huyền bí: chỉ thành đô thiên quốc (7).

Đối với Cassianô, khi mà vị ẩn tu đã lớn mạnh trong sự thanh bạch của tâm hồn thì những khái niệm về những nghĩa thiêng liêng của vị đó cũng lớn dần lên. Đó là một điều tất yếu và rất "logic". Khi Kinh Thánh được giải thích trong nghĩa thiêng liêng, Kinh Thánh chiếu rọi cuộc chiến đấu trong đời sống chiêm tu, với những điểm hài lòng cũng như những cám dỗ.

Tiếp nối Cassianô, những vị sáng lập dòng chiêm niệm tại Âu Châu đã đưa lection divina vào trong luật dòng của các vị. Thánh Bênêđictô thành Nursia (8) đã chia vào thời khắc mỗi ngày trong tuần dành 2 giờ, vào mùa Chay là 3 giờ cho lectio divina riêng tư; vào chủ nhật, lectio divina thay cho giờ làm việc. Các sách Kinh Thánh được phân chia cho anh em để đọc trong mùa chay (9).

Thánh *Xêdariô* (10), tổng Giám Mục của Arles (Pháp), trong cuốn "Luật cho các Nữ Tu và các Thầy Dòng" của ngài, đã khuyên nhủ đọc Kinh Thánh riêng 2 giờ mỗi ngày, ngoài ra còn đọc lớn tiếng trong khi dệt vải. Ngay cả trong khi làm một công việc khác, các nữ tu "luôn luôn ngẫm nghĩ (nhai lại = *ruminate*) điều gì từ Kinh Thánh" (11). Thêm vào đó, ngoài việc nghe đọc sách tại bữa ăn, các vị còn nghe các bài đọc lớn tiếng trong nhà nguyện. Theo gương luật dòng Biển Đức, các thầy dòng và nữ tu của thánh*Xêdariô* cũng cầu nguyện ngày 7 lần và đọc hết cuốn Thánh Vịnh trong vòng một tuần.

Thánh Bêđa (12) dùng nhiều bài dịch Kinh Thánh của ngài ra tiếng Anh cổ để làm phương tiện để thực hành lectio divina, một phương cách có đặc tính cầu nguyện, suy gẫm, và thiêng liêng.

Tại Tây Âu, trong khoảng từ thế kỷ thứ 5 đến thứ 9, có thể nói cách chung là các điều kiện cần thiết cho việc học chỉ có thể tìm thấy ở các tu viện. Trong khoảng thời gian này, các học giả cũng đã bắt đầu chất vấn quyền hạn của các Giáo Phụ trên vấn đề chú giải Kinh Thánh. Các nhà chuyên môn này cũng đã tiến triển trong việc học tiếng Do Thái; tuy nhiên, phương pháp "độc tôn" trong việc giải thích Kinh Thánh vẫn là "bốn nghĩa" (cf. "fourfold" ở trên); tức là nghiêng về chú giải thiêng liêng (spiritual exegesis).

Vào thế kỷ thứ 10 và 11, các học giả bắt đầu tái khám phá phép biện chứng (dialectic). Khoa tu từ (rhetoric) có thể được xử dụng như một sự giúp đỡ để học Kinh Thánh mà không làm tổn hại đến đức tin của sinh viên. Thêm vào đó, sự thành lập các "trung tâm giáo dục" ("cathedral schools") tại các thành phố lớn như: *Paris* (bởi vị tôn sư Manegold; c. 1110), *Laon* (bởi tôn sư Anselm; c. 1117), *Utrecht* (bởi tôn sư Lambert, cùng thời với Anselm), đã mở màn cho một thời điểm của sự tìm tòi (scholarship). Trong thời điểm này, môn thần học tín lý hệ thống (systematic theology) và các môn về Kinh Thánh từ từ trở thành hai ngành riêng biệt, và đến thế kỷ thứ 13 thì sự phân biệt xem như trở nên hoàn toàn riêng biệt (13). Sự phát triển này xuất hiện trong nhiều trung tâm giáo dục, trong đó lectio divina của tu viện và những phương pháp biện chứng của các đại học gặp nhau và làm giàu cho nhau. Nghĩa thiêng liêng của Kinh Thánh vẫn còn giữ tầm quan trọng, nhưng sự quan tâm lớn đối với tiếng Do Thái và cách chú giải của Do Thái đã làm sống lại sự ưu tư về nghĩa đen của bản văn. Kinh Thánh đóng hai vai trò tương đối khác nhau trong hai lãnh vực: tại đại học, Kinh Thánh được khai thác theo nghĩa đen của nó trong sự tương quan với các tín điều; trong khi đó, phụng vụ và đời sống chiêm niệm, Kinh Thánh được chú trọng đến nhiều trong nghĩa thiêng liêng để nuôi dưỡng đức tin.

Tóm lại, lectio divina trong đời sống tu viện đã được cảm hứng từ thánh Augustinô và thánh Giêrônimô; được quảng bá rộng rãi bởi Cassianô. Thánh Augustinô, mặc dầu quảng bá việc đọc Kinh Thánh với sự

hiểu biết khoa học, nhưng thực hành lectio divina trong đời sống đan tu. Thánh Giêrônimô, bậc thầy của việc học Kinh Thánh, nhưng lòng nhiệt thành dành cho lectio divina thì không thể chối cãi (14). Thánh Giêrônimô và nhóm các nữ tu do ngài hướng dẫn chỉ khác biệt với các nữ tu của Cassianô trong một điều thôi đó là việc học Kinh Thánh bao gồm cả tìm tòi (scholarship).

Đáng tiếc, vào cuối thời Trung Cổ, thời của chủ nghĩa kinh viện bắt đầu nở rộ (bắt đầu thế kỷ 12), lectio divina bắt đầu đi xuống, nhường chỗ cho những tranh luận thần học. Vào thế kỷ 16, lectio divina hầu như chỉ còn xử dụng trong những đan viện.

Công Đồng Vaticăng II trở về với truyền thống Kinh Thánh và mạnh mẽ khuyên đọc Kinh Thánh với tinh thần học hỏi và cầu nguyện. Công Đồng nói: "Tất cả hàng giáo sỹ, đặc biệt các linh mục của Đức Kitô và những vị khác, như các phó tế hay những giáo lý viên, là những người dấn thân cách công khai trong mục vụ Lời Chúa, phải đắm mình (immerse) vào trong Kinh Thánh bằng sự đọc thánh liên lỉ (constant sacred reading) và học hỏi cần mẫn (diligent study)… Tuy nhiên, họ hãy nhớ rằng sự cầu nguyện phải đi đôi với sự đọc Kinh Thánh, để có một sự đối thoại xảy ra giữa Thiên Chúa và cá nhân" (15).

Về phần mình, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã viết: "Lời Chúa là nguồn mạch quan trọng nhất cho mọi linh đạo Kitô. Lời Chúa làm nảy sinh một sự tương quan với Thiên Chúa hằng sống và ý định thánh và cứu rỗi. Chính vì thế, cái mà chúng ta gọi là lectio divina đã luôn luôn có một chỗ đứng kính cẩn, đặc biệt trong đời sống tu viện" (16).

II. Thái độ phải có khi đọc Thánh Kinh

Trước khi bàn đến những điểm (khiá cạnh = aspects, phases, dimensions) của lectio divina, chúng ta cần nhấn mạnh ở đây những thái độ phải có khi đọc Lời Chúa.

1. Những thái độ cần tránh

Rất có nhiều thái độ lầm lẫn khi đọc Kinh Thánh. Ví dụ, trước hết, thái độ "thua cuộc", nghĩa là "đầu hàng" trước khi bắt đầu đọc Kinh Thánh, khi cho rằng những bản văn Kinh Thánh khó hiểu và chỉ dành cho "những người chuyên môn"! Còn bản thân chúng ta (tôi) không đủ khả năng để hiểu điều gì cả. Thế thì tại sao mất thời gian vô ích? Hoặc là Kinh Thánh thì khô khan, chúng ta thích những sách thiêng liêng viết về các thánh hơn… Nếu trong thái độ này có phảng phất chút nào nhân đức "khiêm nhượng" thì chỗ đứng của nó không phù hợp ở đây!

Thứ hai, thái độ "tiêu cực". Đó là thái độ nghi ngờ nếu có điều gì đó được khám phá trong Kinh Thánh có ảnh hưởng không tốt cho đời sống thiêng liêng của mình. Ví dụ, có quá nhiều "xì căng đan" trong Kinh Thánh! Những "xì căng đan" đó có thể xoá bỏ những hình ảnh đẹp mà chúng ta đang có về Thiên Chúa từ những ngày thơ ấu, khi còn ngồi trong các lớp giáo lý trẻ thơ! Đây là thái độ "trẻ con" và không muốn lớn lên cho dù phải vấp ngã!

Thứ ba, thái độ "đóng cửa lòng" lại. Đây là thái độ không sẵn sàng đón nhận, lắng nghe Lời Chúa khi đọc Lời Ngài. Chúng ta "làm như kẻ điếc và biến lòng thành chai đá" (cf. Tv 95:7- 8). Chúng ta không tin rằng Lời Chúa có khả năng thay đổi cuộc đời chúng ta thành tốt hơn và có thể ban cho chúng ta ơn cứu rỗi đời đời.

Thứ tư, thái độ "làm biếng". Thái độ này rất thường gặp. Chúng ta không muốn bỏ công sức, thời gian, và kỷ luật cho việc đọc Kinh Thánh. Chúng ta cũng có quan tâm đến Kinh Thánh, nhưng chúng ta chỉ muốn có cái gì đó như là "mì ăn liền"!

Thứ năm, thái độ "phản bội" lại Lời Chúa. Thay vì để tâm lắng nghe Lời Chúa, chúng ta lèo lái Lời Chúa để biện hộ cho những chứng từ hay những hành vi của chúng ta; những hành vi nhiều lúc rất sai lầm. Thay vì để Thánh Linh hoạt động trong chúng ta trong khi đọc Lời Chúa, chúng ta lại áp đặt lời và ý muốn chúng ta trên Lời Chúa.

2. Những thái độ cần có

Để có một kết quả tốt trong khi đọc và học hỏi Lời Chúa, nhiều thái độ "tích cực" cần phải có, ví dụ,

Thứ nhất, thái độ "cởi mở con tim" và "trí tuệ" đối với Lời Chúa; vì qua đó Thiên Chúa mạc khải về sự thật của chính Ngài cho chúng ta. Chúng ta không cần, đúng hơn là không thể hiểu mọi sự trong Kinh Thánh. Thái độ chúng ta phải có là thái độ của Samuen: "Lạy Chúa, xin hãy nói vì tôi tớ đang lắng nghe" (1Sam 3:10). Chúng ta không được áp đặt ý hay lời của mình lên ý và Lời của Chúa. Chúng không được lèo lái Lời Chúa cho vừa lời của chúng ta. Chúng ta đến với Lời Chúa để Ngài nói với chúng ta, vì khi nghe Lời Chúa là khi đi vào sự gặp gỡ với Đức Kitô, Ngôi Lời. Kinh Thánh không phải là một cuốn sách chỉ thu góp những ý tưởng xa xưa hay những câu chuyện cổ tích. Trong Kinh Thánh chúng gặp Thiên Chúa, Đấng truyền thông lời hằng sống cho chúng ta, đó là "Lời cho cuộc sống đời đời" (Ga 6:68).

Có một cách đọc Kinh Thánh là khám phá Thiên Chúa như một ngôi thứ ba trong Kinh Thánh, Đấng nói về Ngài. Nhưng cũng có một cách khác là đọc Kinh Thánh nơi Thiên Chúa là ngôi thứ hai. Thiên Chúa nói trực tiếp với mỗi người và tôi (chúng ta) lắng nghe và trả lời. Cách thứ hai là lectio divina.

Thứ hai, thái độ "chuyên cần" và "trung thành". Kinh Thánh là một cuốn sách chứa nhiều điều khó hiểu, nhưng nó tiết lộ những điều "bí ẩn" đó cho những ai thường xuyên đến gần nó. "Ai muốn luôn kết hiệp với Chúa thì phải cầu nguyện, và thường đọc (Kinh Thánh). Vì khi chúng ta cầu nguyện, chúng ta nói với Thiên Chúa; nhưng khi chúng ta đọc, chính Thiên Chúa nói với chúng ta. Tất cả sự tiến bộ đến từ việc đọc và suy gẫm. Điều mà chúng ta không biết, chúng ta học biết từ việc đọc, và điều mà chúng ta hiểu chúng ta giữ nó trong sự suy gẫm". (17)

Như thế, chúng ta cần dành thời gian, sức lực, và kỷ luật cho việc đọc Lời Chúa. Thiên Chúa đặt một giá phải trả trong Lời của Ngài: sự trung thành và sự cần mẫn trong việc đọc và học Lời Chúa. Nói cách khác, ngay cả trong tiến trình đọc Kinh Thánh, chúng ta phải nhớ thành ngữ: "không vất vả thì chẳng có thành quả" (no pain no gain). Nếu trong mọi việc chúng ta đều có thể tìm ra thời gian để thực hiện, thế thì tại sao chúng ta lại không có thời gian cho việc đọc Lời Chúa! Học hỏi và đọc Lời Chúa, ngay cả bằng phương pháp lectio divina là công việc của mỗi tín hữu chứ không riêng gì cho các Linh Mục, tu sĩ. Đối với những giáo dân cho rằng việc đọc Kinh Thánh không quan trọng, thánh Gioan Kim Khẩu (18) nói với họ những lời nặng nề như sau: "Có lẽ, tất cả anh chị nói: 'Tôi không phải là một ẩn sỹ. Nhưng anh chị lầm lẫn khi cho rằng Kinh Thánh chỉ dành cho các vị ẩn tu trong khi các anh chị, những tín hữu bình thường sống trong thế giới, cần nó hơn chúng tôi. Có điều gì nghiêm trọng và lỗi lầm hơn là không đọc Kinh Thánh, có nghiã là khi cho rằng đọc Kinh Thánh thì không cần thiết và chẳng lợi ích gì" (19).

Thứ ba, thái độ "khiêm nhu". Ngoài những nhân đức đối thần: Đức Tin, Đức Cậy, và Đức Mến cần thiết cách tuyệt đối trong việc đọc Kinh Thánh, đức khiêm nhu, "nhân đức trên mọi nhân đức" như các thánh

trong Giáo Hội thường nói, cần thiết nhất trong việc đọc và học hỏi Lời Chúa. Như thế, chúng ta phải biết rằng có những điều trong Kinh Thánh chúng ta sẽ không bao giờ có thể hiểu hết ý nghiã của nó, hoặc chúng ta sẽ không hiểu gì cả, hoặc có những điều sẽ làm chúng ta suy tư, đặt vấn đề. Dầu vậy, là thành phần trong Hội Thánh mà Kinh Thánh được trao cho để được loan báo, giải thích, và giữ gìn, chúng ta sẽ lắng nghe lời Giáo Huấn. Ngoài Giáo hội, Kinh Thánh chẳng có ý nghiã gì với chúng ta (tôi). Ngoài Giáo hội, Kinh Thánh cũng như những cuốn sách khác. Thiên Chúa muốn Kinh Thánh thuộc về đời sống của tín hữu trong Giáo hội; một cuộc sống bao gồm cầu nguyện, các bí tích, những công việc bác ái, những dấn thân tích cực trong cộng đoàn dân Chúa,…Và Giáo hội là nơi tuyệt diệu mà Kinh Thánh được nghe trong nghiã toàn vẹn của nó. Giáo hội là nơi mà biết bao nhân chứng, của Cựu Ước cũng như Tân Ước, đã sống, đã truyền Lời Chúa lại cho chúng ta, cho dù phải mất mạng sống vì nó. Giáo Hội, Kinh Thánh, và Truyền thống không thể đào hố để chôn nhau bằng việc chống lại nhau; cả ba cùng nhau hoặc lớn mạnh hoặc té ngã (20).

Tóm lại, theo như Isaac of Stella, Viện Phụ Xitô (Cistercian, thế kỷ 12), đọc và học hỏi Lời Chúa cần có hai yếu tố căn bản: đó là sự quan tâm (solicitude) của Marta và lòng mộ mến (devotion) của Maria khi đón Đức Kitô, Ngôi Lời vào nhà mình (Lc 10:38 - 42). Sự quan tâm của Marta thúc đẩy sự làm việc hăng say để có một sự thấu hiểu Lời đã được viết xuống; lòng mộ mến của Maria nói lên sự nồng ấm và cởi mở đầy yêu thương đối với những gì mà Lời muốn nhắn nhủ.

III. Những khía cạnh (aspects, phases) của Lectio Divina

Ngày nay, *Lectio Divina* nở rộ như một "phong trào" bừng tỉnh sau một thời gian dài bị quên lãng hay "âm thầm sống" trong các đan viện (21). Rất nhiều sách về lectio divina được viết ra. Nhiều khía cạnh của lectio divina cũng được đề ra trong các sách đó. Đây là một điều tốt, nhưng đôi khi cũng làm cho nhiều người bị rơi vào tình trạng bối rối, lúng túng vì không biết theo ai…Trước hết, chúng ta cần xác định từ ngữ. Có nhiều tác giả dùng từ ngữ "*giai đoạn*" (steps) để nói đến những *yếu tố* (elements) trong lectio divina. Chúng ta dùng từ "*khía cạnh*" (aspects, phases) để chỉ cùng những yếu tố đó. Điều quan trọng cần lưu ý là những yếu tố hay khía cạnh mà chúng ta sẽ nói đến dưới đây không có tính cách tuần tự trước sau. Có thể nói là các khía cạnh đó đan quyện với nhau. Khi trình bày từng khía cạnh, chúng ta muốn trình bày cái nhìn của chúng ta về mỗi khía cạnh. Tuy nhiên, sự phân biệt các khía cạnh của lectio divina có tính cách thực nghiệm và có ích cho những ai muốn xử dụng lectio divina như một phương cách thiêng liêng để đọc Lời Chúa. Sự tách biệt từng điểm có lẽ quan trọng hơn đối với những ai mới làm quen với lối tiếp cận này. Đó là việc chúng ta cố gắng trình bày ở dưới.

Theo các Giáo Phụ và những vị thực hành lectio divina trong thời Trung Cổ, lectio divina bao gồm 4 khía cạnh chính: *lectio, meditatio, oratio, và contemplatio*. Đây là lectio divina theo truyền thống. Sau này, khía cạnh collatio (thảo luận, chia sẻ) đôi khi cũng được lồng vào trong lectio divina khi thực hiện với tính cách cộng đoàn. Ngoài ra, trước khi bắt đầu lectio, một thời gian chuẩn bị dành cho việc cầu nguyện Thánh Linh (epiclesis) là cần thiết. Và sau cùng, để cho việc đọc Lời Chúa được toàn vẹn, một khía cạnh nữa thường cũng được đưa vào lectio divina đó là actio (hành động).

Dưới đây chúng ta lần lượt ghi lại những khía cạnh này với hy vọng giúp chúng ta thực hành lectio divina có hiệu quả.

Epiclesis

Epiclesis, tiếng Hy lạp, dùng để chỉ lời cầu nguyện xin ơn Thánh Linh (Ruah = Pneuma). Có thể hiểu là Thần Khí đã xuất hiện trong giây phút đầu tiên của việc tạo dựng (Kn 1:2); Thánh Linh đã hoạt động trong các ngôn sứ để biến các ngài thành những "sứ giả của Lời Chúa"; Thánh Linh đã "bao trùm" Maria và Mẹ đã mang thai và sinh hạ Ngôi Lời; Thánh Linh đã được ban cho Giáo Hội trong ngày lễ Ngũ Tuần và cùng đồng hành với Giáo Hội cho đến tận thế… Epiclesis cũng là tiếng dùng để chỉ lời nguyện cầu xin Thánh Linh đến thánh hóa bánh và rượu và biến nó thành Mình và Máu Đức Kitô.

Cầu nguyện xin ơn Thánh Linh là thái độ đầu tiên và nền tảng trong việc chuẩn bị đọc Lời Chúa. Chúng ta cầu xin Thánh Linh, Đấng đã linh hứng các tác giả của Kinh Thánh, cũng linh hứng chúng ta hôm nay (22). Guillaume de Saint - Thierry quả quyết rằng: "Kinh Thánh đòi buộc được đọc và hiểu trong cùng Thánh Linh đã đọc chính tả" (23). Chúng ta xin Ngài dẫn chúng ta vào một cuộc gặp gỡ thân tình, cởi mở với Thiên Chúa. Xin Ngài uốn nắn, chiếu sáng tâm hồn chúng ta bằng Lời Chúa. Chúng ta hãy cầu xin như người mù trong Phúc Âm: "Lạy Chúa, xin cho con thấy"; "Xin mở mắt và lòng trí con"; hoặc "Lạy Chúa, xin mở miệng con", lời nguyện bắt đầu giờ kinh nguyện đầu tiên trong ngày theo kinh nguyện của Giáo Hội.

Một giây phút yên lặng để nâng lòng lên với Chúa. Một giây phút yên lặng để Thánh Linh dẫn đưa tâm trí chúng ta đến gần Chúa, trong tư thế "lòng đối lòng" (heart to heart), "diện đối diện" (face to face), trong tư thế của Gioan trong bữa tiệc ly cuối cùng để đối thoại rất thân tình với Đức Giêsu (cf. Ga 13:23). Những giây phút yên tĩnh để thực hiện lectio divina thật là cần thiết để có thể lắng nghe ngay cả tiếng "thì thầm" của Ngài. "Khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện…", đó là lời dạy của Đức Giêsu cho các môn đệ (Mt 6:6).

Nếu muốn, một cử chỉ đưa bàn tay lên với lời nguyện: "Lạy Chúa, này con nâng tâm hồn lên tới Chúa" (Tv 24:1), hay như trong phụng vụ Thánh Thể: "Hãy nâng tâm hồn lên", để nói lên sự dâng hiến tất cả tâm trí cho Chúa trong giây phút linh thiêng và quan trọng này để xin Chúa đón nhận và chúc phúc.

Lectio

Lectio divina cũng như tất cả những phương pháp giải thích văn chương hay Kinh Thánh, đều phải qua việc đọc bản văn. Mục đích của đọc là để hiểu ý nghĩa của sứ điệp mà tác giả của Kinh Thánh, vừa Thiên Chúa vừa con người, muốn nhắn nhủ chúng ta. Để có thể đạt mục đích hiểu Kinh Thánh, chúng ta cần lưu ý tới những điểm sau đây:

Thứ nhất, *chọn bài đọc*. Có nhiều cách để chọn bài đọc. Nếu chọn đọc những bài đọc được Giáo Hội sắp xếp cho các ngày lễ trong tuần, chúng ta có sự quen biết với các bài đọc. Chúng ta có thể chọn các bài đọc theo các chủ đề như: Nước Thiên Chúa, Hối cải, Ơn gọi, Cầu nguyện, Các Dụ ngôn, các Phép lạ, những gương sống đức tin: Abraham, Maisen…Cũng có thể đọc từ đầu đến cuối cuốn Kinh Thánh… Dĩ nhiên, cho dù chọn cách nào đi nữa thì cũng đòi hỏi thời gian ấn định, sự thinh lặng, sự kiên nhẫn và bền chí.

Thứ hai, *sự lưu ý*. Lưu ý có nghĩa là đặt mình vào trong sự tương quan mật thiết, một thái độ lắng nghe, ví dụ như thái độ của Samuen: "Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Ngài đang lắng tai nghe" (1Sam 3:10). Thái độ cần thiết là "lắng nghe" (listen, écouter), chứ không phải chỉ "nghe" (hear, entendre). Chúng ta nghe nhiều loại tiếng khác nhau, ngay cả tiếng Chúa gọi nhiều lần như trong trường hợp của Samuen; nhưng chỉ khi lắng nghe, chúng ta mới nhận ra tiếng Ngài. Điều đòi buộc để có một cuộc đối thoại đúng đắn, có hiệu quả, ngay trong đời sống thường nhật, đó là có sự "lắng nghe" nhau.

Sự lắng nghe bắt đầu bằng thính giác. Trước khi được ghi chép thành sách, Lời Chúa trước hết được rao giảng bằng miệng, và nơi đón nhận trước hết là thính giác (lỗ tai), trước khi đi vào trí lòng và biến thành hành động. Nói như thế có nghiã là chúng ta cần lưu ý khi có người nào đó đọc Lời Chúa cho chúng ta nghe; hoặc chúng ta tự mình đọc to tiếng, khi có thể. Cần lưu ý là hôm nay chúng ta "đọc" để "nghe Lời Chúa"! Quan trọng là đọc bản văn nhiều lần. Vì kinh nghiệm cho thấy, mỗi lần đọc lại cùng một bản văn, trong thời điểm khác nhau, chúng ta có những khám phá hoặc nhận thức mới.

Thứ ba, *sự quan sát*. Sự quan sát là một điều rất quan trọng trong việc đọc Lời Chúa, nhất là khi mới bắt đầu với lectio divina. Quan sát có thể được định nghiã là một hành động, một sức mạnh, một thói quen của sự nhìn thấy và ghi nốt. Quan sát là nhìn gần, kỹ lưỡng, hoàn toàn lưu ý trong tinh thần đến những gì đang nhìn. Quan sát đòi buộc sự tập trung. Cám dỗ lớn lao đối với nhiều người trong chúng ta là đọc bản văn Kinh Thánh một cách máy móc, thiếu thời gian cần thiết để quan sát; hoặc tự cho là đã hiểu hoặc không có gì đặc biệt vì đã đọc, đã nghe đoạn đó biết bao nhiêu lần rồi! Quan sát là bước quan trọng nhất trong tất cả mọi phương pháp đọc Kinh Thánh. Vì càng quan sát kỹ lưỡng, thì những suy niệm (meditation) hoặc sự chú giải (exegesis) của chúng ta sẽ mang nhiều ý nghĩa; càng nhiều ý nghĩa trong sự suy gẫm hoặc chú giải, thì càng quân bình trong lối giải thích (interpretation) và càng phong phú hơn trong việc áp dụng Lời Chúa (24).

Một vài gợi ý cho việc quan sát trong tiến trình đọc lectio divina. Trước tiên, chúng ta cần học biết làm sao đón nhận bản văn Kinh Thánh như y nguyên. Kinh Thánh, trước khi là tấm gương phản chiếu lại tấm hình hài của chúng ta, là một bản văn cần được tôn trọng. Kinh Thánh cũng không phải là một cuốn tiểu thuyết được viết ra để làm thỏa mãn nhu cầu của bạn đọc; nhưng là một bản văn được linh hứng cần được trân trọng tối đa. Hiểu như thế, chúng ta không đưa vào trong bản văn những lo toan, ước muốn của chính mình. Chúng ta cố tránh việc tìm ra một đường "link" trực tiếp giữa bản văn Kinh Thánh và những vấn đề hằng ngày của cuộc sống. Kinh Thánh không phải là cuốn cẩm nang "phù phép" được xử dụng để giải quyết mọi vấn đề của cuộc sống thường nhật. Tiếp đến, chúng ta cần thời gian để quan sát bản văn. Chúng ta không nên nhảy vọt tức khắc đến suy gẫm (meditation) hoặc áp dụng (application). Mục đích của quan sát là tự làm cho mình thấm tràn (saturate) bởi nội dung của bản văn. Tựa như một miếng vải thấm (sponge) chúng ta phải cho thấm ngấm (absorb) tất cả những gì trước mắt chúng ta. Lại nữa, chúng ta phải học tập thế nào để sự quan sát của chúng ta càng ngày càng trở nên đúng và sắc bén. Không phải tất cả những gì chúng ta đọc đều có giá trị ngang nhau; vì thế, trong tiến trình học hỏi, chúng ta cũng phải học phân biệt điều gì xứng đáng điều gì không. Cuối cùng, chúng ta phải tìm thấy trong bản văn, hay đúng hơn để bản văn nói với chúng ta điều gì là nhân chứng của Tin Mừng đến từ Thiên Chúa, và đó là điều mà chúng ta sẽ suy gẫm (25).

Quan sát đòi hỏi thời gian và công sức. Thời gian để quan sát đôi khi cần thời gian dài hơn cho việc suy gẫm. Quan sát đòi hỏi kỹ năng được rèn luyện bởi sự thực hành thường xuyên. Một cách có thể giúp nhiều trong việc quan sát mà thánh Giêrônimô, vị thầy của việc đọc và học Kinh Thánh, cũng như nhiều người khác thực hành đó là đọc Kinh Thánh với cây bút trong tay. Đối với thánh Giêrônimô, "đọc mà không viết thì sẽ ngủ" (26). Đức Hồng Y Carlo Martini, nguyên viện trưởng Học viện Kinh Thánh Biblicum và nguyên Tổng Giám Mục của Milanô, một học giả Kinh Thánh và là nhà chuyên môn về lectio divina, đã cho lời khuyên như sau: "Việc đọc hệ tại ở việc đọc đi đọc lại một đoạn Kinh Thánh. Tôi khuyên nên đọc với bút trong tay và gạch đít những chữ đánh động, hoặc bằng các dấu của bút, làm nổi bật các động từ, chủ từ, các cảm xúc được diễn đạt, hoặc các từ ngữ. Khi làm việc đó, sự chú ý của chúng ta sẽ được kích thích; trí tuệ, tưởng tượng và sự nhạy cảm của chúng ta cũng sẽ hoạt động; một đoạn Kinh Thánh xem ra rất quen thuộc nay trở nên mới. Bao nhiêu năm rồi tôi đọc các Phúc Âm và mỗi lần đọc lại tôi khám phá những khía cạnh mới. Công việc này đòi hỏi một số thời gian nếu chúng ta mở ra cho Thánh Thần" (27).

Thứ tư, sự tìm hiểu *ý nghĩa của bản văn*. Như chúng ta đề cập ở trên, chúng ta đọc, và đọc đi đọc lại nhiều lần, với mục đích để hiểu ý nghĩa mà tác giả gốc (original authors) là con người và Thiên Chúa, muốn gởi đến chúng ta. Chúng ta cố gắng xác định ý nghĩa của bản văn bằng nhiều phương cách khác nhau.

Trước hết, xét về phương diện "*con người*" của bản văn, các phương pháp chú giải khoa học với các dụng cụ mà các phương pháp đó cung cấp (ví dụ: các tự điển, các "concordance", các tài liệu cổ…) có thể giúp khám phá ý nghĩa, lối cấu trúc của đoạn văn trong ngữ cảnh của nó; các dụng cụ này cũng có thể giúp xác định bối cảnh lịch sử, địa lý, văn chương, văn hóa, nhất là tôn giáo của từ ngữ, đoạn văn hay câu chuyện. Trong bối cảnh nào tác giả gốc đã viết đoạn văn (cuốn sách) đó? Tác giả gốc viết khi nào? Trong hoàn cảnh nào? Viết cho ai? Với mục đích gì? Những hiểu biết căn bản về văn chương, bối cảnh lịch sử, văn hóa, tôn giáo cần có cho việc đọc và hiểu Kinh Thánh, vì Thiên Chúa nói với nhân loại qua ngôn ngữ con người, qua lịch sử của thế giới, qua lịch sử của dân được chọn và qua lịch sử của Giáo Hội. Biết các lối chú giải của các Giáo Phụ sẽ giúp những giải thích có tính cách thiêng liêng.

Tiếp đến, tìm hiểu *ý nghĩa của một từ ngữ* bằng cách lập bảng "so sánh" (parallel) với cách xử dụng cùng từ ngữ đó trong một bản văn khác của Kinh Thánh. Đây là lối đọc của các nhà chú giải Do Thái và Kitô Giáo trong những thế kỷ đầu của công nguyên (ví dụ: Origen). Chính cách đọc bằng "so sánh" này giúp chúng ta đọc Kinh Thánh trong toàn bộ của Kinh Thánh, vừa Cựu Ước vừa Tân Ước, chứ không cô lập bản văn. Chúng ta tìm hiểu Thánh Linh, tác giả tối hậu (ultimate) đã linh hứng toàn bộ Kinh Thánh, đã muốn từ ngữ hay đoạn văn chúng ta đang đọc phải được hiểu như thế nào trong truyền thống của Giáo Hội Công Giáo?

Lại nữa, *chiều kích Đức tin* của tác giả được thể hiện ra sao trong đoạn văn (cuốn sách)? Tác giả chờ đợi gì trong câu hỏi của mình về đức tin? Cần lưu ý ở đây: chiều kích đức tin là trọng tâm của bản văn nên nhiều khi nó vượt lên những bối cảnh hay điều kiện chính gốc mà trong bốc cảnh đó bản văn được sáng tác và có tính cách vượt thời gian và không gian. Sự đọc đi đọc lại nhiều lần giúp chúng ta khám phá chiều kích đức tin của bản văn. Đức tin là chìa khoá mở ý nghiã các bản văn Kinh Thánh. Chính vì Kinh Thánh được viết bởi những người tin (tác giả gốc, những hiệu đính viên) cho những người có đức tin (những đọc giả gốc trong cộng đoàn đức tin) với mục đích chia sẽ cảm nghiệm của đức tin về tạo dựng, về lịch sử, về những biến cố vui buồn trong cuộc đời của dân Chúa hay của chính tác giả….

Meditatio

Suy gẫm (meditation) hay *suy niệm* thì khác biệt với suy nghĩ (thinking). Nếu suy nghĩ đón nhận tất cả những gì đến với trí tuệ (mind), thì suy niệm là một hình thức cầu nguyện trong trí và chú tâm đến sự tiến bộ thiêng liêng. Suy niệm tự nó cho thấy sự khác biệt với cầu nguyện bằng lời vì suy niệm chính yếu là một hoạt động hoàn toàn nội tại. Suy niệm cũng khác với chiêm ngưỡng (contemplation); vì trong khi chiêm ngưỡng thực hiện trong thái độ có tính cách thụ động hơn như thờ kính (adoration), ca ngợi (praise), và yên lặng của đức tin, suy niệm có tích cách chủ động (active) hơn vì nó là một hoạt động nội tại (28).

Trong lectio divina, suy niệm là sự dùng tất cả những năng lực nội tại (interior faculties) để suy nghĩ về những giá trị của những từ ngữ hoặc những bản văn đang đọc mang lại trong phần lectio. Suy niệm một bản văn Kinh Thánh, trước hết, có nghĩa là phải lắng nghe điều mà bản văn muốn nói và rồi điều mà bản văn có thể nói để nuôi sống đức tin ngày hôm nay. Nói cách khác, trong phần suy niệm, yếu tố đức tin, tức là mục đích tối hậu của bản văn Kinh Thánh mà các tác giả, vừa Thiên Chúa vừa con người nhắm

tới, cần được chú trọng. Suy niệm (meditatio) tìm biết điều mà bản văn muốn nói cho chính cá nhân người đọc (chính tôi), một tín hữu hôm nay.

Trong từ ngữ chuyên môn, phần *lectio* ở trên bao gồm "esegesis", phần meditatio này là "hermeneutics". Ở đây chúng ta phải suy niệm thế nào để tìm ra một phương thức áp dụng cụ thể những điều mà chúng ta khám phá ra trong khi đọc (lectio). Chúng ta cần lưu ý rằng việc thực hiện hóa (actualization) không có nghĩa là áp đặt lên bản văn những ý tưởng hay chủ thuyết (ideologies) mới, nhưng là một sự tìm kiếm chân tình (sincere search) để "khám phá điều mà bản văn muốn nói bây giờ".

Những câu hỏi cụ thể cho suy niệm như: Lời Chúa đang đọc hôm nay có ý nghĩa gì cho thực tại của chúng ta? Lời Chúa nói gì về bối cảnh cụ thể hiện tại của cộng đoàn đức tin trong đó chúng ta đang sống? Lời Chúa hôm nay nhắn nhủ gì với thế giới?…

Sự cụ thể hóa sứ điệp của Lời Chúa cũng phải được thực hiện trong chiều kích cá nhân. Nếu ở phần "lectio" chúng ta nhìn vào bản văn (look at the text); ở đây, trong phần suy niệm, mỗi cá nhân phải "đặt mình" (look along) với bản văn để tự hỏi, ví dụ: Hôm nay, qua bản văn Kinh Thánh tôi đọc, Thiên Chúa muốn nói điều gì với tôi, một tín hữu? Những điều liên quan đến *đức tin*: tôi thực sự có tin Thiên Chúa, Đức Kitô, Chúa Thánh Linh, Giáo Hội, Ân Sủng Tội, Sự Tha tội, Đời sống mai sau… Là thành phần của Giáo Hội, tôi sẽ trả lời thế nào cho câu hỏi liên quan đến đức tin này? Tôi phải *làm* thế nào để có thể giới thiệu sứ điệp như một nguồn cứu rỗi quyền năng và ý nghiã cho những người chung quanh, cho dân Chúa hôm nay? Lời Chúa mời gọi tôi hành động cụ thể như thế nào cho tha nhân, cho chính bản thân tôi? Phải chăng Giáo Hội là "Tin Mừng" hay "Tin Dữ" cho tôi? Rất thường xuyên, mỗi lần đọc KT chúng ta thường nhấn mạnh đến tin dữ hơn là tin lành mà Đức Giêsu mang đế cho chúng ta cũng như cho thế giới qua lời, hành động, cuộc sống, chết và sự sống lại của Ngài.

Một sự thực hành hữu ích trong khi meditatio đó là viết xuống những suy niệm ngắn trong mỗi lần suy niệm. *Charles de Foucauld* (1858 - 1916) đã để lại hăng trăm trang chứa những bài suy niệm về các Tin Mừng. Ngài đặt một cái bàn nhỏ trước bàn thờ và trên chiếc bàn nhỏ đó ngài viết xuống các suy niệm của mình. Thánh Giêrônimô, như chúng ta đã có dịp nhắc đến ở trên, cũng nhấn mạnh đến phương thế này để thực hiện suy niệm.

Oratio

Chỉ với sự linh hứng và hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Đấng từ đầu đã linh hứng và hướng dẫn các tác giả để viết Kinh Thánh, chúng ta có thể hiểu cách đúng đắn Lời Chúa và đón nhận cách sâu sắc sự thật mà chính Thiên Chúa có ý thông truyền. Như chúng ta đề cập ở trên (29), một thời gian ngắn dành để hướng về Thánh Linh, cầu xin Ngài linh hứng và hướng dẫn chúng ta vào sự gặp gỡ với Thiên Chúa qua Lời của Ngài. Mục đích ở đây là hướng lòng và trí chúng ta lên với Chúa.

Trong thời gian meditatio, luôn luôn cần có những khoảnh khắc ngắn ngủi cho việc cầu nguyện tự phát về chúc tụng, tạ ơn, cầu xin, xin ơn tha thứ…vv

Nhưng trong phần *oratio* này, chúng ta cần để thời gian cần thiết cho việc cãu nguyện. Trong thời điểm lectio và meditatio chúng ta để Thiên Chúa, qua ngôn ngữ Kinh Thánh, nói với chúng ta. Ở đây, oratio, chúng ta nói với Thiên Chúa bằng những từ ngữ của chính chúng ta hay bằng từ ngữ của Kinh Thánh để diễn đạt những ý tưởng xuất phát từ con tim chúng ta.

Lời cầu nguyện ở đây tùy thuộc vào đoạn Kinh Thánh mà chúng ta vừa đọc; vào sự hướng dẫn của Thánh Linh; và vào những nhu cầu mà chúng ta cảm thấy trong lúc đó. Một vài đoạn Kinh Thánh sẽ dẫn chúng ta đến sự vui mừng trong tình yêu của Thiên Chúa; chúng ta cám ơn Ngài vì tình yêu vô bờ bến đó… Có những đoạn sẽ trắc nghiệm ơn gọi Kitô Hữu của mình… Có những đoạn khác sẽ gợi lên sự thắc mắc về Thiên Chúa hay quyền năng của Ngài trong vũ trụ, con người… Cho dù đoạn Kinh Thánh nào đi nữa, hai chìa khóa "vàng" cho việc cầu nguyện được Thánh Têrêsa dùng. Thái độ thứ nhất, lời cầu nguyện của chúng ta phải đơn sơ, không quá trang trọng, chuộng hình thức, và không tự phụ. Chúng ta không cần nhiều lời hoặc nhiều khi chúng ta không cần nói gì cả. Cầu nguyện trở thành chiêm ngắm. Các thánh dạy chúng ta rằng hình thức cầu nguyện cao nhất là cầu nguyện trong thinh lặng (vô ngôn). Được sưởi ấm bằng Thánh Linh, cách đơn sơ khiêm nhượng, chúng ta đặt mình trước sự hiện diện của Thiên Chúa, cám ơn Ngài vì tình yêu Ngài dành cho chúng ta; hân hoan vì lời mời gọi Ngài gởi đến chúng ta; ca tụng Ngài vì lòng nhân hậu vô biên của Ngài…Thái độ thứ hai, lời nguyện của chúng ta phải tỏ nét yêu thương hơn là thông thái trong suy tư hay sự diễn tả. Đây là lúc chúng ta cho câu trả lời với Lời Chúa. Đây là vấn đề của con tim hơn là vấn đề của lý trí hay sự thông minh.

Lời cầu nguyện có nhiều hình thái khác nhau: tán tạ, ngợi khen, thú tội, xin ơn… Nhiều lúc chúng ta cũng không biết phải cầu nguyện sao cho phải lẽ. Tốt hơn hết chúng ta hãy theo lời khuyên của thánh Phaolô: "Hơn nữa, lại có Thánh Linh giúp đỡ chúng ta là những kẻ yếu hèn, vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải; nhưng chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta, bằng những tiếng rên khôn tả. Và Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm can, biết Thần Khí muốn nói gì, vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa" (Rm 8:26- 27). Chính vì thế, không nên đưa ra những lời cầu nguyện mẫu. Chúng ta gợi ý là không nên tự giới hạn vào một mẫu cầu nguyện nào đó thôi, nhưng nên có nhiều hình thái của lời nguyện, ví dụ: sự cầu nguyện riêng tư, lời cầu nguyện đã được chuẩn bị trước, những bài ca, thánh vịnh, lời nguyện ca khen…

Contemplatio

"Contemplatio" hay "chiêm ngắm" hay "chiêm niệm" là "sự tôn thờ, tán tạ, và thinh lặng trong đức tin trước Thiên Chúa Đấng đang trò chuyện với tôi. Đó là một nỗ lực để hiện diện trước Thiên Chúa Toàn Năng với con tim rộng mở của tôi. "Con tim" ở đây phải được hiểu trong nghĩa Semitic, tức là trung tâm của sự hiện hữu của tôi, nơi mà trí nhớ, sự thông minh, ý muốn, tình cảm gặp gỡ và nơi mà "Tôi" thực sự là "Tôi". Sự chiêm ngắm thực sự sẽ càng ngày càng mạc khải tôi cho chính tôi vì nó càng ngày càng mạc khải Thiên Chúa cho chính tôi. Một sự chiêm ngắm thực sự sẽ giúp tôi nhìn ra thực sự tôi là ai…, tôi được định đoạt thế nào trước mặt Thiên Chúa. Một sự chiêm ngắm thực sự sẽ hành động hướng tới việc thay đổi con tim của tôi" (30).

Sự chiêm ngắm không phải là điều mà mỗi cá nhân có thể đạt tới bằng chính sự cố gắng cá nhân; nó không phải là một tình trạng (état) xảy đến từ bên ngoài, nhưng là hoa trái tự nhiên được chín mùi từ hạt giống mà chúng ta gieo trong khi thực hành lectio divina (31). Đồng thời, sự chiêm ngắm không phải là sự xuất thần của các nhà thần bí hay một kinh nghiệm khác thường của các ngôn sứ. Trái lại, đó là một sự việc bình thường, một cảm nghiệm đức tin vì chúng ta tiếp tục tiến bước dưới ánh sáng của đức tin chứ không phải của những sự hiện ra (cf. 2Co 5:7). Bức màn chia cách giữa chúng ta và Kinh Thánh được chính Đức Kitô làm nó biến mất (2Co 3:14) để chúng ta có thể nhận ra và chiêm ngắm Ngài.

Trong sự chiêm ngắm của việc thực hành lectio divina, chúng ta đặt mình trước sự hiện diện của Thiên Chúa, của Lời Ngài. Toàn cuốn Kinh Thánh hướng chúng ta về Đức Kitô; chính vì thế, trung tâm điểm của sự chiêm ngắm của Kitô hữu chính là Đức Kitô, vì chính "nhờ Ngài, với Ngài, và qua Ngài" mà chúng ta đến cùng Thiên Chúa. Khi biết Đức Kitô, tôi sẽ biết Thiên Chúa và đồng thời cũng biết chính

mình tôi. Tôi sẽ nhận ra Ngài bất cứ đâu trong hành trình cuộc đời. Tôi chiêm ngắm Ngài qua vẻ đẹp muôn sắc của vũ trụ, qua tiếng hót của muôn loài thú… Tôi chiêm ngắm dung nhan Ngài trên khuôn mặt anh chị em đồng loại khi họ vui, buồn, sướng, khổ. Như mẹ Maria, tôi "ghi nhớ và suy gẫm trong lòng" (cf. Lc 2:19) những sự việc xảy ra cho tôi, cho những người chung quanh tôi. Trước mặt Thiên Chúa, mọi suy tư tìm tòi, mọi lời nói trở nên dư thừa nếu không muốn nói là ngu dại. Tôi chiêm ngắm Đức Kitô trong thinh lặng như đôi bạn yêu thương nhau say đắm: ngôn từ không cần thiết nữa, những cái nhìn trao nhau cũng đủ để hiểu ý nhau, thinh lặng mang nhiều ý nghiã hơn là ngôn từ trong lúc này… Như Maria làng Bêthania ngồi đó bên cạnh Đức Giêsu (cf. Lc 10:39).

Actio

"Actio" hay "*hành động*" là hoa trái của việc đọc Lời Chúa nói chung, hay việc thực hành lectio divina nói riêng. Lời Chúa là Lời hằng sống; Lời mời gọi sống cụ thể. Đức Giêsu đã cảnh báo: "Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: 'Lạy Chúa! Lạy Chúa!' là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi" (Mt 7:21; xem thêm Mt 7:24 - 27; 12:50). "Lectio divina không phải chỉ là trường đào tạo sự cầu nguyện, nhưng còn là trường của cuộc sống. Trong lectio divina Thiên Chúa mời gọi chúng ta, nói với chúng ta, khêu gợi lên trong chúng ta câu trả lời ngoan ngoãn; với mục đích là để sai chúng ta ra đi, để biến chúng ta thành những "kẻ được sai", những nhà truyền giáo trong thế giới" (32).

Chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng Lời Chúa sống động, đầy sinh khí và sức mạnh chứ không phải là một "xác chết" được đặt lên bàn mổ văn chương như đối với các tác phẩm văn chương. Lời Chúa không phải là một luồng hay xu hướng triết lý, cũng chẳng phải chỉ là một hệ thống thuần túy thần học. Lời Chúa được linh hứng (inspired) và linh hứng (inspiring) cho người đón nhận nó trong sự thật. Chính cùng một Thánh Linh, Đấng hoạt động hôm qua, hôm nay và mãi mãi. Ngôi Lời và Thánh Linh vẫn tiếp tục hoạt động trong thế giới, trong Giáo Hội và trong lòng mỗi Tín Hữu. Thánh Phaolô nói với tín hữu Thessalonica: "vì khi chúng tôi nói cho anh em nghe lời Thiên Chúa, anh em đã đón nhận, không phải như lời người phàm, nhưng như lời Thiên Chúa, đúng theo bản tính của lời ấy. Lời đó tác động nơi anh em là những tín hữu" (1Tx 2:13).

Để diễn tả sự sống động của Lời Chúa, Đức Giêsu đã dùng đến những hình bóng để so sánh. Lời Chúa được ví như một mầm sống của hạt giống. Nó cần được gieo vãi, lớn lên, mang hoa trái gấp trăm (Lc 8:11). Chúng ta có thể đã nhìn thấy sức sống mãnh liệt của những hạt giống, nhiều lúc nó mọc xuyên qua bức tường gạch đá! Sức mạnh của Lời Chúa còn mãnh liệt hơn, nó làm thay đổi thế giới; nó đánh động và thay đổi bao tâm hồn "chai đá". Lời Chúa là bánh, là lương thực hằng ngày, là manna để nuôi sống, để phục hồi sức lực giúp chúng ta tiếp tục cuộc hành trình dương thế (Ga 6). Lời Chúa nuôi sống tâm hồn và trí hiểu, là sức mạnh của tư tưởng, là máu của con tim… Lời Chúa dẫn đưa chúng ta đến sự sống đời đời như chính Đức Giêsu đã quả quyết: "Thật, tôi bảo thật các ông: ai nghe lời tôi và tin vào Đấng đã sai tôi, thì có sự sống đời đời và khỏi bị xét xử, nhưng đã từ cõi chết bước vào cõi sống" (Ga 5:24).

Những thí dụ về *tính luôn năng động* (dynamic) của Lời Chúa không thiếu trong lịch sử của Giáo Hội. Thánh Antôn, sau khi bị đánh động bởi lời Chúa trong một buổi lễ: "Hãy đi và bán hết những gì ngươi có rồi đến và theo Ta" đã thực hiện như thế và đã trở thành một tu sĩ. Thánh Augustinô, sau khi nghe lời vang vọng của một giọng trẻ nhỏ: Hãy cầm lấy! Hãy đọc!, đã vội vàng trở lại nơi mà ngài vừa để cuốn sách của Phaolô xuống, khi thức dậy. Ngài đã cầm lấy và đọc trong thinh lặng: "Chúng ta hãy ăn ở cho đứng đắn như những người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tương. Nhưng anh em hãy mặc lấy Chúa Giêsu Kitô, và đừng chiều

theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng" (Rm 13:13). Augustinô không muốn đọc tiếp, không cần thiết! Ngay lúc đó, những lời vừa đọc đến với ngài "như một ánh sáng của sự an tâm được đổ vào trong hồn tôi, và tất cả những bóng tối của sự nghi ngờ biến mất" (33). Thánh nhân đã thú nhận với chính Thiên Chúa: "Ngài đã xuyên thủng trái tim chúng con bằng tình yêu của Chúa, và chúng con mang lời Ngài, lời đã được cắm sâu trong lòng chúng con" (34). Ngày 24 tháng 2 năm 1209, thánh Phanxicô Assisi sau khi nghe đoạn Kinh Thánh trong Thánh Lễ về sứ mạng truyền giáo của các môn đệ: "Anh em đừng mang gì đi dường, đừng mang gậy, bao bị, lương thực, tiền bạc, cũng đừng có hai áo" (Lc 9:3) đã chấp nhận từ bỏ tất cả và từ đó xuất hiện cộng đoàn Phanxicô khó khăn….Còn biết bao gương lắng nghe và thực hiện khác!

Như thế, tất cả những lời của Kinh Thánh là những lời sống cho tôi hôm nay. Chính Thiên Chúa gởi Lời Ngài cho tôi trong thời điểm cụ thể, thời điểm tôi đang đọc hoặc nghe Lời Chúa. Lời Chúa không chỉ kể lại một lịch sử đã qua không liên hệ gì đến tôi cả; trái lại, Lời Chúa là lịch sử của chính tôi, của cộng đoàn tôi, của thế giới trong đó tôi đang sống. Người tàn tật mà người ta mang đến cho Đức Giêsu và Ngài đã chữa ông ta, chính là tôi hôm nay. Người mù thành Giêricô cũng chính là tôi. Người con gái của Giairô mà Đức Giêsu đã cho sống lại cũng chính là tôi. Người bị bệnh phong, người đàn bà ngoại tình, người con hoang đàng, người anh cả trong cùng dụ ngôn đó, Nicôđêmô tìm gặp Đức Giêsu trong đêm tối, Giakêu người thâu thuế, Phêrô tuyên xưng đức tin nhưng quay lại chối Chúa ngay, Phaolô kẻ lùng bắt các tín hữu tại Damasco hay Phaolô trở lại… cũng chính là tôi. Mỗi một nhân vật trong Kinh Thánh là chính tôi. Những lời Đức Giêsu, lời tình yêu (35), nói với mỗi người trong Kinh Thánh cũng là nói với tôi. Những phản ứng của các nhân vật đó cũng là phản ứng của tôi. Bản văn Kinh Thánh, qua sự hoạt động của Chúa Thánh Linh, làm sống lại trong tôi sự hiện diện của Đức Giêsu, Ngôi Lời nhập thể, Emmanuen, Đấng ở lại với Giáo Hội, trong đó có tôi "cho đến ngày tận thế" (Mt 28:20).

Kết

Lectio divina, trong nghĩa hẹp của nó, có mục đích đưa người đọc Lời Chúa đến một sự tương quan với Chúa cũng như với tha nhân càng ngày càng mật thiết hơn qua việc đọc, suy niệm, cầu nguyện, chiêm ngắm, và thực hành Lời Chúa. Lectio divina phải được thực hiện trong một phương cách đối thoại, có nghĩa vừa nghe vừa nói giữa "tâm với tâm". Cũng tương tự như một tương quan tình cảm (love relationship), lectio divina cũng đòi hỏi thời gian, sức lực, cởi mở, kiên định, ngay thật, tương kính, đối thoại, chuộng sự thật, tin tưởng, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của nhau…

Những khía cạnh của lectio divina: *epiclesis, lectio, meditatio, oratio, contemplatio,* và *actio* không nên bị phân biện một cách quá máy móc. Những điểm này nhiều lúc đan quyện, khó tách rời nhau. Theo truyền thống xa xưa trong các tu viện, việc đọc Kinh Thánh luôn luôn hòa lẫn với việc cầu nguyện thầm kín (inner prayer). Truyền thống xa xưa còn thường dùng từ ruminatio (sự nhai lại, ngấu nghiến) để nói lên sự đọc và suy gẫm Lời Chúa. Theo gương các vị thực hành lectio divina trong thời Trung Cổ, chúng ta dùng lại hình ảnh này để nói lên sự đan quyện của các điểm trong lectio divina với nhau. Từ ngữ ruminatio đến từ Pachominus (290 - 346), người đã lập nên cộng đoàn chiêm niệm đầu tiên và đã viết luật cho cộng đoàn này. Theo Pachominus, trong khi cầu nguyện người ta ngẫm nghĩ về một lời nào đó của Kinh Thánh, "nhai đi nhai lại" lời đó, lặp đi lặp lại nhiều lần cũng một lời đó. William de Saint Thierry (1085 - 1148), bạn của thánh Bênađô, đã viết cho các thầy dòng tại Mont- Dieu trong một lá thư "vàng" (golden letter) nổi tiếng như sau:

"Khi việc liên quan đến KT, *ruminatio* khác với việc đọc các loại sách khác, tương tự như tình bạn khác với sự thăm viếng thoáng qua, hoặc tương tự như tình yêu huynh đệ khác với một cuộc gặp gỡ tạm thời. Từ việc đọc sách hằng ngày, một lời từ cửa miệng có thể đi xuống tận sự ghi nhớ của bao tử để rồi được

tiêu hóa tốt hơn, và để, sau này khi nó trở lại từ bao tử, nó sẽ được nhai lại" (36). Trong lectio đòi hỏi sự quan sát, trong ruminatio đòi hỏi trí nhớ. Chúng ta phải luôn luôn trở lại bản văn, tìm gặp điểm chính bằng cách lặp lại những lời ghi chép trong bản văn và khắc ghi trong tâm. Nghiền ngẫm Lời Chúa, tức là ăn nó một cách thiêng liêng; như thế Lời Chúa trở nên của ăn và của uống hằng ngày trong sự kéo dài việc suy gẫm, chiêm ngắm Lời Chúa.

Đối với sức khỏe thể lý, chúng ta thường được khuyên là phải nhai kỹ các thức ăn. Do kinh nghiệm của mỗi người thức ăn càng được nhai kỹ lưỡng thì mùi vị của thức ăn càng ngon. Cũng thế đối với lương thực Lời Chúa: càng suy gẫm, nhai kỹ lưỡng thì hương vị sẽ ngọt ngào hơn như lời của Thánh vịnh gia: "Ngọt ngào thay Lời Ngài con thưởng nếm, ngọt ngào hơn mật ong trong miệng" (Tv 119:103); hoặc mệnh lệnh Chúa "ngọt ngào hơn mật ong, hơn mật ong nguyên chất" (Tv 19:11). Càng ngâm nga hoặc nhai đi nhai lại, chúng ta mới "nghiệm xem Chúa tốt lành biết bao" (Tv 34:9).

Cuối cùng, điểm chúng ta cần lưu ý đó là Lectio divina không bao giờ tuyên bố là phương pháp duy nhất để đọc Lời Chúa. Trái lại, người ta có thể làm cho nó thêm phong phú bằng những phương pháp hay những lối tiếp cận khác (37). Một người có một đời sống thiêng liêng mãnh liệt sẽ đón nhận cách vui vẻ những phương pháp khác để bổ túc cho lectio divina, đặc biệt trong khía cạnh khoa học hay tính cách khách quan. Tuy nhiên, cho dù bằng phương pháp nào đi nữa được dùng để đọc Kinh Thánh, mục đích tối hậu vẫn là xây đắp tình bác ái: yêu Chúa và yêu tha nhân. Thánh Augustinô đã nói: "Nếu người nào đó xem ra đã hiểu toàn bộ hay một phần nào đó của Kinh Thánh, nhưng người đó không xây dựng một tình yêu vừa cho Thiên Chúa vừa cho tha nhân thì chứng tỏ họ chưa hiểu Kinh Thánh" (38).

Lm. Bernard Phạm Hữu Quang, pss.

Lưu Hành Nội Bộ
Huế - Việt Nam, Fukuoka - Japan, 2008

Tài liệu tham khảo

- Pontifical Biblical Commission, *Việc giải thích Kinh Thánh trong Giáo Hội*, 23 tháng 4 năm 1993;
- Beryl Smalley, *The Study of the Bible in the Middle Ages*, 3rd ed., Oxford, England: Basil Blacwell, 1983;
- Bernard McGinn, John Meyendorff, Jean Leclercq, eds., *Christian Spirituality Origins to the Twelfth Century*, Vol. I, N.Y.: Crossroad, 1985, or London: SCM Press, 1989;
- WIlfrid Stinissen, *Nourished by the Word. Reading the Bible contemplatively*, Missouri: Ligouri, 1999;
- Oletta Wald, *The Joy of Discovery in Bible Study*, rev. ed., MN: Augsburg, 1975;
- Marc Sevin, *La lecture sainte. Guide pour une lecture croyante de la Bible*, Ottava: Novalis, 1997;
- Enzo Bianchi, *Prier la Parole. Une introduction à la lectio divina*, Vie monastique, no. 15, Abbaye de Bellefontaine, 1996;
- Mario Masini, *Iniziazione alla "Lectio Divina". Teologia, metodo, spiritualità, prassi*, Edizione Messaggero Padova, Padova, 1988;
- Mario Masini, *Lectio Divina. An ancient Prayer that is ever new*, St Pauls, 1998;
- Cardinale Carlo Maria Martini, *Popolo in Cammino*, Milano: Àncora, 1986;
- Frère Bernard Gaudeul, *Savourer la Parole de Dieu*, Saint- Paul, 1999;
- Christopher Hayden, *Praying the Scriptures. A Practical Introduction to Lectio Divina*, St Pauls, 2001

---

(1) Origen (185 – 254).
(2) Origen, Hom. Gen., X.1
(3) Ambrôsiô (339 – 397).
(4) Gioan Cassianô (360-435)
(5) Giêrônimô (340-420)
(6) Augustinô (354-430)
(7) Cassianô, Collationes, XiV,8.
(8) Bênêđictô thành Nursia (480 – 550).
(9) Cf. Luật thánh Biển Đức.
(10) Xêdariô (470-542).
(11) Statuta Sanctaram Virginum, XVIII, XIX, XX; quoted by Beryl Smalley, The Study of the Bible in the Middles Ages, 3rd ed., Oxford, England: Basil Blackwell, 1983.
(12) Bêđa (623-735).
(13) X. Smalley, B, op. cit. pp. 37-52.
(14) X. Gorce, D., Lectio divina, Paris, 1925.
(15) DV 25; cf. PBC: "Giải thích Kinh Thánh trong Giáo Hội", IV. C.2.
(16) Vita consecrata = đời sống thánh hiến, tháng 4, năm 1996, số 94.
(17) Isidore de Séville, *Sentences*, III, 8, 2-3, PL 83,679.
(18) Gioan Kim Khẩu 345 - 407.
(19) In Mattaeum, PG 57, 30.
(20) cf. DV 10.
(21) cf. phần lịch sử ở trên.
(22) X. Grêgôriô Cả, *Homélie sur Ezéechiel* I,7,11, PL 76,846 AB, Sources Chrétiennes, p. 251-253.
(23) Guillaume de Saint - Thierry, *Lettres aux frères du Mont- Dieu*121, SC, p. 239.
(24) cf. Wald, O., *The Joy of Discovery in Bible Study*, rivised ed., MN: Augsburg, 1975, pp. 25-32.
(25) cf. meditatio.
(26) Thánh Giêrônimô viết cho Giáo Hoàng Đamátcô; cf. Ep. XXXVI; quoted by Smalley, B., op.cit., pp. 29.
(27) Carlo Martini; trích bởi Marc Sevin, *La lecture sainte. Guide pour une lecture croyante de la Bible*, Ottava: Novalis, 1997, p. 27.
(28) cf. James Swetnam, S.J., "Lectio Divina", Pontificium Institutum Biblicum de Urbe, Online http://www.biblico.it/doc vari/swetnam_lec_div_ing.html, 08.III.2001.
(29) cf. Epiclesis.
(30) James Swetnam, S.J., "Lectio Divina", ibid.
(31) cf. Enzo Bianchi, *Prier la Parole. Une Introduction à la Lectio Divina*, vie monastique, no.15, Abbaye de Bellefontaine, 1996, pp. 73…
(32) Enzo Bianchi, op.cit., p. 76.
(33) Confessions, 1.8, XII, 29.
(34) Ibid, 1.9, II, 3.
(35) cf. Frère Bernard Gaudeul, *Savourer la Parole de Dieu*, Saint- Paul, 1999, 32- 36.
(36) Sources chrétiennes (SC) 223, 238 - 240.
(37) Xem tài liệu của Ủy Ban KT Giáo Hoàng: "*Việc giải thích Kinh Thánh trong Giáo Hội*", 1993.
(38) *De Doctrina Christiana* I, XXXVI, 40; ibid., I, XXXV, 39.

* Cha Bernard Phạm Hữu Quang sống tại Canada. Ngài nhập tịch địa phận Manitoba, Canada. Ngài theo học và đã tốt nghiệp cử nhân Thánh Kinh tại Học Viện KinhThánh Giáo Hoàng, Rôma. Trở thành thành viên của Hội Linh Mục Xuân Bích năm 2006, ngài được gởi đến phục vụ tại Đại Chủng Viện Fukuoka, Nhật Bản, do các linh mục Xuân Bích đảm nhận. Ngài cũng là giáo sư Kinh Thánh của Đại Chủng Viện Huế.